

TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ HẠ LONG
TỈNH QUẢNG NINH

Số: 18/2020/QĐST-DS

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Hạ Long, ngày 03 tháng 12 năm 2020

QUYẾT ĐỊNH
SƠ THẨM GIẢI QUYẾT VIỆC DÂN SỰ
V/v Yêu cầu tuyên bố một người mất tích

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HẠ LONG, TỈNH QUẢNG NINH

Thành phần giải quyết việc dân sự gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên họp: Bà Lê Thanh T

Thư ký phiên họp: Ông Nguyễn Đình Hiền - Thư ký Tòa án

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hạ Long, tỉnh Quảng Ninh tham gia phiên họp: Ông Hoàng Minh Công - Kiểm sát viên.

Ngày 03 tháng 12 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Hạ Long, tỉnh Quảng Ninh mở phiên họp sơ thẩm công khai giải quyết việc dân sự thụ lý số 14/2020/TLST-DS ngày 10 tháng 6 năm 2020 về việc “*Yêu cầu tuyên bố một người mất tích*” theo Quyết định mở phiên họp sơ thẩm giải quyết việc dân sự số 15/2020/QĐST-DS ngày 13 tháng 11 năm 2020, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

- *Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:* Bà **Nguyễn Thị T**, sinh năm: 1965. Nơi ĐKKTT: Tổ K, khu D, phường HT, thành phố H, tỉnh Quảng Ninh.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:* Ông **Lê Văn Đ**, sinh năm: 1965. Nơi cư trú cuối cùng: tổ I (nay là tổ H), khu A, phường K, thành phố H, tỉnh Quảng Ninh

NỘI DUNG VIỆC DÂN SỰ:

Bà Nguyễn Thị T và ông Lê Văn Đ kết hôn năm 1989, đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân phường K, Tp H, tỉnh Quảng Ninh. Sau khi kết hôn vợ chồng bà đăng ký hộ khẩu và sinh sống tại tổ I (nay là tổ H), khu A, phường K, thành phố H, tỉnh Quảng Ninh. Đến tháng 11 năm 1999 ông Lê Văn Đ bỏ nhà đi cho đến nay không có tin tức gì. Tháng 10 năm 2016 gia đình bà T chuyển khẩu (gồm 03 mẹ con là: bà T và con Lê Đức Ta, sinh năm 1990, con Lê Thị Th, sinh năm 1997) đến tổ K, khu D, phường HT, thành phố H, tỉnh Quảng Ninh. Hiện nay, con Lê Đức Ta có HKTT tại: Tổ K, khu D, phường HT, thành phố H, tỉnh Quảng Ninh; con Lê Thị Th có HKTT tại: thôn X, xã L, thị xã M, tỉnh Hải Dương. Khi ông Đ bỏ nhà ra không nói cho bà T và các con hay người thân trong gia đình biết ông đi đâu, làm gì. Bà T đã đi tìm ông Đ ở nhiều nơi nhưng đến nay vẫn không có tin tức gì. Năm 2006, Công ty Cổ phần công trình giao thông Quảng Ninh (nơi vợ chồng và T công tác) có văn bản đề nghị V/v xác nhận công dân cư trú trên địa bàn, Công an phường

K xác nhận ông Lê Văn Đ không có mặt ở địa phương. Năm 2015 và tháng 5 năm 2020 theo đơn đề nghị xác nhận người vắng mặt tại địa phương của bà T, tổ dân, khu phố và Công an phường K đều xác nhận ông Đ hiện không có mặt tại địa phương. Để ổn định cuộc sống, bà Nguyễn Thị T yêu cầu Tòa án nhân dân thành phố Hạ Long tuyên bố mất tích đối với ông Lê Văn Đ.

Tại phiên họp:

- Bà Nguyễn Thị T giữ nguyên yêu cầu Tòa án nhân dân thành phố Hạ Long tuyên bố mất tích đối với ông Lê Văn Đ, sinh năm 1965, nơi cư trú cuối cùng tổ I (nay là tổ H), khu A, phường K, thành phố H, tỉnh Quảng Ninh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hạ Long, tỉnh Quảng Ninh tham dự phiên họp đề nghị Tòa án căn cứ vào Điều 68 của Bộ luật dân sự; Điều 387, Điều 388 và Điều 389 của Bộ luật tố tụng dân sự: Chấp nhận đơn yêu cầu của bà Nguyễn Thị T; Tuyên bố: ông Lê Văn Đ, sinh năm 1965, nơi cư trú cuối cùng tổ I (nay là tổ H), khu A, phường K, thành phố H, tỉnh Quảng Ninh mất tích; Về lệ phí: bà T phải chịu theo quy định pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ việc dân sự được thẩm tra tại phiên họp; ý kiến của các đương sự và đại diện Viện kiểm sát tại phiên họp, Tòa án nhân dân thành phố Hạ Long, tỉnh Quảng Ninh nhận định:

[1] Về tố tụng: Bà Nguyễn Thị T yêu cầu Tòa án nhân dân thành phố Hạ Long tuyên bố ông Lê Văn Đ, sinh năm 1965, nơi cư trú cuối cùng tổ I (nay là tổ H), khu A, phường K, thành phố H, tỉnh Quảng Ninh mất tích. Kèm theo đơn yêu cầu là các tài liệu, chứng cứ chứng minh ông Lê Văn Đ có nơi cư trú cuối cùng tại tổ I (nay là tổ H), khu A, phường K, thành phố H, tỉnh Quảng Ninh. Do đó, yêu cầu tuyên bố một người mất tích của bà T thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân thành phố Hạ Long theo quy định tại khoản 3 Điều 27; điểm a khoản 2 Điều 35; điểm a khoản 2 Điều 39 của Bộ luật tố tụng dân sự.

[2] Về nội dung yêu cầu: Ông Lê Văn Đ đăng ký hộ khẩu thường trú và sinh sống tại tổ I (nay là tổ H), khu A, phường K, thành phố H, tỉnh Quảng Ninh. Đến tháng 11 năm 1999 ông Lê Văn Đ bỏ đi khỏi nơi cư trú mà không thông báo cho ai biết. Từ năm 1999 đến nay không có thông tin gì của ông Lê Văn Đ; gia đình, tổ dân khu phố và chính quyền địa phương xác nhận ông Lê Văn Đ không có mặt tại địa phương, không biết ông Đ đi đâu làm gì. Tòa án tiến hành xác minh tại tổ dân, khu phố, Công an phường K đều xác nhận ông Đ vắng mặt tại địa phương từ khoảng năm 1999, 2000. Như vậy, tính đến nay, ông Lê Văn Đ đã biệt tích 21 (*Hai mươi một*) năm. Tòa án nhân dân thành phố Hạ Long đã ra Quyết định thông báo tìm kiếm người bị yêu cầu tuyên bố mất tích đối với ông Lê Văn Đ theo quy định tại Điều 388 của Bộ luật tố tụng dân sự. Đã hết thời hạn 04 tháng kể từ ngày đăng, phát thông báo lần đầu tiên nhưng vẫn không có tin tức xác thực về việc ông Lê Văn Đ còn sống hay đã chết. Do đó, yêu cầu tuyên bố ông Lê Văn Đ mất tích của bà Nguyễn Thị T là có căn cứ chấp nhận.

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ Điều 68 của Bộ luật dân sự; khoản 3 Điều 27; điểm a khoản 2 Điều 35; điểm b khoản 2 Điều 39; Điều 149; Điều 369; Điều 370; Điều 371; Điều 372 và Điều 389 của Bộ luật tố tụng dân sự; khoản 1 Điều 37 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án

Chấp nhận yêu cầu tuyên bố một người mất tích của bà Nguyễn Thị T.

Tuyên bố: Ông Lê Văn Đ, sinh năm 1965; Nơi cư trú cuối cùng: Tổ I (nay là tổ H), khu A, phường K, thành phố H, tỉnh Quảng Ninh mất tích.

Lệ phí sơ thẩm giải quyết việc dân sự: Bà Nguyễn Thị T chịu 300.000đ (*Ba trăm nghìn đồng*) lệ phí sơ thẩm giải quyết việc dân sự được trừ vào 300.000đ (*Ba trăm nghìn đồng*) tạm ứng lệ phí yêu cầu giải quyết việc dân sự bà T đã nộp theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0002556 ngày 10 tháng 6 năm 2020 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Hạ Long, tỉnh Quảng Ninh.

Quyền kháng cáo, kháng nghị: Đương sự có quyền kháng cáo trong thời hạn 10 ngày kể từ ngày Tòa án ra quyết định. Viện kiểm sát có quyền kháng nghị quyết định này theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự./.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- VKSND, TAND tỉnh Quảng Ninh;
- VKSND Tp Hạ Long;
- Chi cục THADS Tp H;
- UBND p. K, Tp H;
- Lưu: Hồ sơ việc dân sự.

THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN HỌP

(đã ký)

Lê Thanh T